

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 23/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tư Sanh

Ông Đoàn Hồng Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giàu - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSST ngày 25/3/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1987 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Dưỡng và bà: Nguyễn Thị Lan; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/5/2004 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án; Ngày 08/01/2007 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18/9/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/4/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 12/11/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 03/11/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 156/2016/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1964

Địa chỉ: 27/19 Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Hào, sinh năm 1982

Địa chỉ: 56A/62 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay không thực tế cư trú tại địa phương).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 05/12/2020, Lê Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 54M3-7664 đi từ khu vực Quận 3 sang Quận 5 tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H vào hẻm số 27 Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy nhà số 27/19 Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh của chị Phạm Thị T thì thấy cửa nhà đang mở, trong nhà không có người trông coi nên H liền nảy sinh ý định vào trong nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp. H dựng xe mô tô biển số 54M3-7664 trước cửa rồi đi bộ vào trong nhà. Khi lên đến lầu 2 thì H nhìn thấy có một phòng ngủ đang mở cửa nên đi vào trong lục tìm tài sản. Tại đây, H nhìn thấy có một chiếc máy tính bảng có gắn ốp lưng (bao da) màu đen đang để bên cạnh chiếc ba lô màu xanh có ghi chữ Ila đặt trên giường. H liền dùng tay phải lấy chiếc máy tính bảng bỏ vào chiếc ba lô rồi đeo lên vai phải đi xuống cầu thang định đi ra ngoài tẩu thoát. Lúc này, chị Thúy đang ở nhà số 27/27 Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5 thì được con trai tên Phạm Dương Minh Tuấn xem camera từ xa, nhìn thấy có người lạ đột nhập vào nhà mình nên Tuấn báo cho chị Thúy biết. Nghe vậy, chị Thúy đi về nhà số 27/19 Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5 thì thấy H đang xách chiếc ba lô đi từ cầu thang xuống, chị Thúy đứng ngoài cửa tri hô. Nghe tri hô, H liền bỏ ba lô đựng chiếc máy tính bảng ở ngay chân cầu thang rồi bỏ chạy ra ngoài cửa định lên xe chạy tẩu thoát thì bị chị Thúy cùng với anh Tất Nghệ Văn và chị Phạm Thị Thu hỗ trợ bắt giữ H cùng vật chứng giao cho Công an Phường 1, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 106/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: “Máy tính bảng hiệu Ipad Pro (12,9 inch, thế hệ thứ 3), đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80% có giá trị là 8.000.000 đồng. Riêng ốp lưng dùng cho máy tính bảng, màu đen, đã qua sử dụng, cũ và ba lô màu xám - xanh dương có ghi chữ “Ila”, đã qua sử dụng và cũ thì không có giá trị.

Vật chứng:

- 01 (một) máy tính bảng Ipad Pro màu xám, 512GB, 12,9 in (thế hệ 3); số Seri: DLXY40XWKC5W; Số Imei: 358713094078835; 01 (một) ốp lưng (bao da) Ipad Pro VAKUSIGA màu đen; 01 (một) ba lô màu xám, xanh dương có in chữ Ila Education For Life; 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART số Imei: 352705113128480; 352705113128498; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số: 54M3-7664, số máy: C100ME-0318033; số khung: C100M-0328749; 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh Lê Văn H đột nhập trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 39/CTr-VKSQ5 ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt là một máy tính bảng hiệu Ipad Pro, 12,9 inch thế hệ 3, dung lượng 512GB kèm một ốp lưng Ipad màu đen rồi để vào một balo màu xám - xanh có ghi chữ “Ila” vào khoảng hơn 17 giờ ngày 05/12/2020. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn H với mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn H không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lê Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp một máy tính bảng hiệu Ipad Pro, 12,9 inch thế hệ 3, dung lượng 512GB kèm một ốp lưng Ipad màu đen rồi để vào một balo màu xám - xanh có ghi chữ “Ila” của bà Phạm Thị T có giá trị là

8.000.000đ (Tám triệu đồng). Ngoài ra, bản thân bị cáo đã có 07 lần phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại đầy đủ nên được xem như chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về vật chứng:

- 01 (một) máy tính bảng Ipad Pro màu xám, 512GB, 12,9 in (thế hệ 3); số Seri: DLXY40XWKC5W; Số Imei: 358713094078835; 01 (một) ốp lưng (bao da) Ipad Pro VAKUSIGA màu đen; 01 (một) ba lô màu xám, xanh dương có in chữ Ila Education For Life. Xét đây là tài sản cá nhân của bị hại, cơ quan Công an đã trả lại cho bị hại là đúng quy định pháp luật nên Tòa không xét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART số Imei: 352705113128480; 352705113128498. Xét đây tài sản cá nhân của Lê Văn H, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số: 54M3-7664, số máy: C100ME-0318033; số khung: C100M-0328749. Tại Kết luận giám định số 130/KLGD-X(Đ3) ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành

phố Hồ Chí Minh kết luận xe có số khung không thay đổi, số máy bị mài đục số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh số máy C100ME-0318033; số khung: C100M-0328749 không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Riêng biển số xe 54M3-7664, có số khung: XS-28221, Số máy: FMH-028221 do ông Thái Hào (sinh năm: 1982, địa chỉ: 56A/62 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an Phường 3, Quận 11 thì được biết ông Thái Hào không thực tế cư trú tại địa chỉ trên, hiện không rõ nơi cư trú. Lê Văn H khai mượn xe từ một người bạn tên Hải (không rõ lai lịch) tại một quán ăn ở tỉnh Long An, do là bạn bè nên anh Hải cho H mượn xe để làm phương tiện đi lại. Xét bị cáo có được xe không rõ nguồn gốc và hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu. Do đó, cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 (ba) tháng. Nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 USB chứa hình ảnh liên quan đến việc Lê Văn H trộm cắp nêu trên (kèm hồ sơ). Xét đây là các chứng cứ đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét..

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2020.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho bị cáo Lê Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART số Imei: 352705113128480; 352705113128498.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số: 54M3-7664, số máy: C100ME-0318033; số khung: C100M-0328749 trong thời hạn 03 tháng. Nếu không ai nhận lại tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục lưu giữ 01 USB chứa hình ảnh liên quan đến việc Lê Văn H trộm cắp (kèm hồ sơ).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng